

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị L Th K, sinh năm 1980

Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S C, xã S Ch, huyện S, tỉnh Lào Cai;

Nơi làm việc: Trường Mầm non xã Th C P, huyện S, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: Chị N T B H, sinh năm 1978

Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S S P, xã S C, huyện S, tỉnh Lào Cai;

Nơi làm việc: Trường Mầm non xã S C, huyện S, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Chị N T B H có nghĩa vụ trả cho chị L Th K tổng số tiền nợ gốc là 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nợ trên, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về nghĩa vụ chịu án phí:

Chị L Th K nhận chịu 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003787 ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Lào Cai. Chị L Th K đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Chị N T B H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện S (2);
- CCTHADS huyện S;
- Đương sự (2);
- Lưu: HSVA-THS (3).

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Trần Bình Trọng